

Số: 14/2022/QĐST-TCDS

Lục Yên, ngày 16 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự ;
Căn cứ vào Điều 357, 463, 466, 468, 612, 613, 614, 616, 617, 618, 651 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2022/TLST-TCDS ngày 14 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: anh Hứa Hồng N

Địa chỉ: Thôn Úc, xã Tân L, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: chị Lê Thị Thu H, anh Hoàng Sơn L

Người đại diện theo ủy quyền: chị Lê Thị Thu H

Địa chỉ: Thôn Cát, xã Tân L, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hoàng Thị T

Địa chỉ: Thôn Úc, xã Tân L, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

2. Chị Hứa Thị N

Địa chỉ: Thôn Úc, xã Tân L, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

3. Chị Hứa Thị N

Địa chỉ: Thôn Úc, xã Tân L, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

4. Anh Hứa Hồng H

Địa chỉ: Thôn Miếu Hạ, xã Thịnh H, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

5. Anh Hứa Chu Tảo K

Địa chỉ: Bản Bến, xã Việt H, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị Thu H và anh Hoàng Sơn L phải có nghĩa vụ thanh toán cho anh Hứa Hồng N tổng số tiền là: 260.000.000^d (hai trăm sáu mươi triệu đồng).

Phương thức và thời hạn thanh toán chia làm hai lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Thời hạn cuối cùng là ngày 30/12/2022 thanh toán số tiền: 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng).

Lần 2: Thời hạn cuối cùng là ngày 30/12/2023 thanh toán số tiền còn lại: 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày phải thanh toán mà các bên đã thỏa thuận cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật (không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự); nếu không thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí:

+ Chị Lê Thị Thu H và anh Hoàng Sơn L phải chịu số tiền: 6.500.000^d (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Anh Hứa Hồng N được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 7.810.500^d (bảy triệu tám trăm mười nghìn năm trăm đồng) theo biên lai số AA/2021/0002413 ngày 08/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- THADS huyện Lục Yên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Trần Đăng Ninh